

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LÂM
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 28 - 3 - 2024
V/v: *tuyên bố không công nhận
quan hệ vợ chồng*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM - TỈNH KHÁNH HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Công Thanh

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Lê Quý Hùng

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Liên

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Ngọc Hà - là thư ký tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông Bùi Văn Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 28/3/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 08/2024/TLST- HNGĐ ngày 12/01/2024 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/3/2024, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Phan Thị Ngọc C - Sinh năm: 1976

Địa chỉ: thôn HD, xã CTĐ, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

* Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu Q - Sinh năm: 1978

Địa chỉ: thôn VĐ, xã CAN, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Phan Thị Ngọc C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà C và ông Nguyễn Hữu Q tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2017, khi đủ điều kiện kết hôn nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Bà và ông Q chung sống hạnh phúc, đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân bất đồng quan điểm sống, thường xuyên kinh cãi, đời sống chung không hòa hợp và hạnh phúc, bà và ông Q không còn chung sống với nhau từ tháng 9/2023. Bà yêu cầu Tòa án tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà và ông Nguyễn Hữu Q.

Về con chung: Bà và ông Q có 01 con chung là Nguyễn Phúc T - sinh ngày 24/02/2018, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, không yêu cầu ông Q cấp dưỡng cho con.

Về chia tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Bị đơn ông Nguyễn Hữu Q trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà C tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2017, khi đủ điều kiện kết hôn nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Giữa ông và bà C bất đồng quan điểm sống, thường xuyên kinh cãi, việc chung sống không hạnh phúc, ông và bà C không còn chung sống với nhau, mỗi bên đều có cuộc sống riêng, không còn nghĩa vụ vợ chồng với nhau, ông đề nghị Tòa án giải quyết tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa ông và bà Phan Thị Ngọc C.

Về con chung: Ông và bà C có 01 con chung là Nguyễn Phúc T - sinh ngày 24/02/2018, ông yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu T, không yêu cầu bà C cấp dưỡng cho con.

Về chia tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm phát biểu ý kiến:

- Về tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; các đương sự đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phan Thị Ngọc C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Phan Thị Ngọc C yêu cầu Tòa án tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng đối với ông Nguyễn Hữu Q (trú tại thôn VĐ, xã CAN, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa) nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Ngọc C và ông Nguyễn Hữu Q đều xác nhận đã chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2017, khi đủ điều kiện kết hôn nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, do đời sống chung không hòa hợp nên không còn chung sống với nhau, bà C và ông Q đều yêu cầu Tòa án tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa họ.

Xét thấy, bà Phan Thị Ngọc C và ông Nguyễn Hữu Q chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2017, có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nhưng không đăng ký kết hôn nên không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng, không được pháp luật công nhận quan hệ vợ chồng; căn cứ Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận

yêu cầu của nguyên đơn, tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Phan Thị Ngọc C và ông Nguyễn Hữu Q.

- Về con chung: Bà Phan Thị Ngọc C và ông Nguyễn Hữu Q có 01 con chung là Nguyễn Phúc T - sinh ngày 24/02/2018;

Xét thấy, tại phiên toà bà Phan Thị Ngọc C và ông Nguyễn Hữu Q đều thoả thuận giao con cho bà C nuôi dưỡng, giáo dục; căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử công nhận sự thoả thuận của các đương sự, giao cho bà C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Phúc T.

Về cấp dưỡng cho con: Bà C không yêu cầu ông Q cấp dưỡng cho con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về chia tài sản chung: Bà Phan Thị Ngọc C và ông Nguyễn Hữu Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Bà Phan Thị Ngọc C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 14, 15, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn; tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Phan Thị Ngọc C và ông Nguyễn Hữu Q.

2. Về con chung: Giao cho bà Phan Thị Ngọc C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Phúc T - sinh ngày 24/02/2018; bà C không yêu cầu ông Q cấp dưỡng cho con.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về chia tài sản chung: Bà Phan Thị Ngọc C và ông Nguyễn Hữu Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Bà Phan Thị Ngọc C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007558 ngày 11/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lâm; bà C đã nộp đủ án phí.

5. Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Chi cục THADS huyện Cam Lâm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Công Thành